

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 13/2023/HS-ST
Ngày 21/3/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Liêm

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Sỹ

Ông Võ Đức Thọ

- Thư ký ghi biên bản: Bà Lê Thị Kỳ- Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Võ Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 02/2023/TLST-HS ngày 16/01/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST-HS ngày 23/02/2023 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 17/TB-TA ngày 08/3/2023 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo **Trần Văn Kh** sinh ngày 20/6/1976 tại Thanh Hóa; Tên gọi khác: Không; HKTT: Ấp Chà Là, xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nơi ở hiện nay: Ấp 6, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Nghề nghiệp: Công chức; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Sửu, sinh năm 1950 và bà Phạm Thị Đức, sinh năm 1956; Vợ Mã Thị Hằng (đã ly hôn); Bị cáo có 02 người con lớn sinh năm 2001 nhỏ sinh năm 2006.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/10/2022 đến ngày 02/11/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Bị cáo **Lâm Thành Q**, sinh ngày 06/10/1977 tại Bình Phước; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Ấp 6, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lâm Thành Muôn (đã chết) và bà Võ Thị Tám, sinh năm 1956; Vợ Dương Thị Hằng, sinh năm 1981; Bị cáo có 02 người con lớn sinh năm 2004 nhỏ sinh năm 2009.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/10/2022 đến ngày 02/11/2022 bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Lộc Ninh. Ngày 08/11/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh.

3. Bị cáo **Trần Trung V**, sinh ngày 15/12/1986 tại Thanh Hóa; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Ấp Tân Mai, xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Trung Kỷ (đã chết) và bà Mai Thị Thanh, sinh năm 1946; Vợ Vũ Thị Phượng, sinh năm 1991. Bị cáo có 02 người con lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2016

Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/10/2022 đến ngày 02/11/2022 thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. Bị cáo **Đỗ Văn M**, sinh ngày 01/01/1987 tại Bình Phước; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Ấp Tân Mai, xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Nghề nghiệp: làm vườn; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn Chuyển, sinh năm 1953 và bà Khiếu Thị Gái, sinh năm 1954; Bị cáo chưa có vợ con

Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/10/2022 đến ngày 02/11/2022 bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Lộc Ninh. Ngày 08/11/2022 thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh.

5. Bị cáo **Mã Xuân Th**, sinh ngày 06/10/1988 tại Bình Phước; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Ấp Tân Mai, xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Nghề nghiệp: Nhân viên điện lực; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mã Văn Hòa, sinh năm 1958

và bà Phạm Thị Lộc, sinh năm 1963; Vợ Lê Thị Thanh Thúy, sinh năm 1990. Bị cáo có 02 người con lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017

Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/10/2022 đến ngày 02/11/2022 thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

6. Bị cáo **Trần Anh Kiệt**, sinh ngày 19/5/1997 tại Bình Phước; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Ấp 8, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Anh Dũng, sinh năm 1969 và bà Phạm Thị Cẩm Nang, sinh năm 1974; Bị cáo chung sống với Nguyễn Thị Ngọc Anh, sinh năm 1990 (chưa đăng ký kết hôn) và có 01 người con sinh ngày 28/01/2023.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/10/2022 đến ngày 02/11/2022 bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Lộc Ninh. Ngày 08/11/2022 thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 27/10/2022, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà của Trần Văn Kh, thuộc ấp 6, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước có một số đối tượng đang đánh bạc thắng thua bằng tiền, Công an huyện Lộc Ninh kết hợp Công an xã Lộc Hưng kiểm tra bắt quả tang các đối tượng Trần Văn Kh, Lâm Thành Q, Trần Anh Kiệt, Đỗ Văn M, Trần Trung V và Mã Xuân Th đánh bạc với hình thức sò đĩa thắng thua bằng tiền Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam.

Vật chứng thu giữ:

Tại chiếu bạc: Số tiền Việt Nam: 106.600.000 đồng (một trăm lẻ sáu triệu sáu trăm ngàn đồng).

+ 01 (một) cái chiếu màu đỏ vàng có hoa văn, kích thước: (1,9x1,4)m.

+ 01 (một) cái chén màu trắng hình tròn đường kính 11cm, cao 06cm.

+ 01 (một) cái đĩa nàu trắng hình tròn, đường kính 15cm, cao 03cm.

+ 04 (bốn) mảnh giấy hình tròn đường kính 03cm cắt ra từ những lá bài tây.

Thu giữ trên người của các bị cáo những tài sản sau:

-Mã Xuân Th: Tiền Việt Nam 1.460.000đ (Một triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng); 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy màu xanh.

-Trần Anh Kiệt: Tiền Việt Nam 1.550.000đ (một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng); 01 ĐTDĐ hiệu Iphone XS Max màu trắng; 01 ĐTDĐ Nokia màu đen.

-Trần Trung V: Tiền Việt Nam: 2.580.000đ (Hai triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng); 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 5 màu xanh.

- Lâm Thành Q: Tiền Việt Nam: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng); 01 điện thoại di động Iphone 6S màu vàng.

- Trần Văn Kh: 01 ĐTDĐ Iphone 13 Promax màu trắng và 01 ĐTDĐ Galaxy Zfold 3 5G màu đen.

-Đỗ Văn M: Tiền Việt Nam: 8.845.000đ (Tám triệu tám trăm bốn mươi lăm nghìn đồng); 01 ĐTDĐ Iphone X màu trắng.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 27/10/2022, Trần Trung V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số: 93F1-295.14 đến nhà Trần Văn Kh, thuộc ấp 6, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước ăn cơm và uống rượu cùng Kh. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày thì nghỉ, trong lúc ngồi uống trà, Kh gọi điện cho Lâm Thành Q và Đỗ Văn M rủ đến nhà Kh đánh bài phỏm, Q và M đồng ý. Sau đó, Q gọi điện nhờ Trần Anh Kiệt điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số: 93F1-478.84 chở Q đến nhà Kh để đánh bạc. Còn M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu honda, loại Wave Alpha màu đen, biển số: 93P2-465.06 đến sau. Do đông người nên cả nhóm không đánh phỏm mà rủ nhau đánh bạc dưới hình thức Xóc đĩa thắng, thua bằng tiền Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam thì tất cả đồng ý. Kh lấy một chén sành và một đĩa sành màu trắng từ trên kệ xuống, còn M lấy kéo cắt bốn quân vị từ lá bài tây để làm dụng cụ đánh bạc. Sau khi chuẩn bị công cụ xong, Q trả cho Kh số tiền 50.000.000 đồng mà Q nợ Kh trước đó để Kh làm cái đánh bạc, còn Q lấy ra số tiền 12.800.000 đồng tham gia đánh bạc, M sử dụng số tiền 13.045.000 đồng mang theo đánh bạc. Lúc này V hỏi “ai có tiền mặt không cho mượn, V chuyển khoản trả lại” thì Kiệt đưa số tài khoản của Trần Thị Hải (là thím lấy chú ruột của Kiệt) để V chuyển số tiền 40.000.000 đồng Sau khi V chuyển tiền xong, Kiệt đứng dậy ra lấy xe đi gặp chị Hải lấy tiền cho V, khoảng 15 phút sau, Kiệt mang số tiền 40.000.000 đồng về đưa cho V để V đánh bạc, Kiệt đi sang giữa M và Kh ngồi quan sát. Khoảng 21 giờ Mã Văn Th gọi điện cho M được biết M đang chơi tại nhà Kh nên Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha màu

đen, biển số: 93F1-350.39 đến nhà Kh chơi, thấy đang đánh bạc nên vào tham gia đánh bạc cùng nhưng do không mang nhiều tiền nên Th mượn Kh 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để đánh bạc. Lúc này, Kiệt cũng lấy trong bóp ra số tiền 1.350.000 đồng vào cùng tham gia đánh bạc. Đến khoảng 21 giờ 40 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Lộc Ninh kết hợp Công an xã Lộc Hưng bắt quả tang.

Các bị cáo sử dụng số tiền đánh bạc thắng thua như sau:

-Trần Văn Kh: Dùng số tiền 40.000.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt Kh thắng được số tiền 21.000.000 đồng và khi Công an ập vào bắt quả tang Kh đã dục hết số tiền 61.000.000 đồng ở khu vực chiếu bạc.

-Lâm Thành Q: Dùng số tiền 12.800.000 đồng mang theo để đánh bạc. Khi bị bắt Q thua hết số tiền là 12.600.000 đồng. Số tiền còn lại 200.000 đồng trong người Q bị thu giữ.

-Trần Trung V: Dùng số tiền 40.000.000 đồng để tham gia đánh bạc. Khi bị bắt V thua số tiền là 8.000.000 đồng. V dục xuống chiếu bạc số tiền 32.000.000 đồng. Đối với số tiền là 2.580.000 đồng thu giữ trên người V là tiền cá nhân không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

-Đỗ Văn M: Dùng số tiền 13.045.000 đồng để tham gia đánh bạc. Khi bị bắt M đã thua số tiền 4.200.000 đồng. Số tiền 8.845.000 đồng trong túi quần bị thu giữ.

- Mã Xuân Th: Dùng số tiền 10.000.000 đồng để tham gia đánh bạc. Khi bị bắt Th thua số tiền là 6.100.000 đồng. Số tiền còn lại 3.900.000 đồng Th đã ném xuống chiếu bạc

-Trần Anh Kiệt: Dùng số tiền 1.350.000 đồng tham gia đánh bạc. Khi bị bắt đã thắng được số tiền là 200.000 đồng. Số tiền là 1.550.000 đồng bị thu giữ.

Như vậy, tổng số tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là Kh 40.000.000đ; V 40.000.000đ; M 13.045.000đ; Q 12.800.000đ; Th 10.000.000đ; Kiệt 1.350.000đ. Tổng cộng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc bằng 117.195.000 đồng (một trăm mười bảy triệu một trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

Bản cáo trạng số: 02/CT-VKS ngày 16/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo: Trần Văn Kh, Trần Trung V, Lâm Thành Q, Đỗ Văn M, Mã Xuân Th, Trần Anh Kiệt về tội “Đánh bạc”

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát thực quyền công tố giữ nguyên quyết định đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trần Văn Kh, Trần Trung V, Lâm Thành Q, Đỗ Văn M, Mã Xuân Th, Trần Anh Kiệt về tội “Đánh bạc”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17,58, 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Kh 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm.

Xử phạt bị cáo Trần Trung V 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm.

Xử phạt bị cáo Lâm Thành Q 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn M 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm.

Xử phạt bị cáo Mã Xuân Th 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm.

Xử phạt bị cáo Trần Anh Kiệt 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự xử phạt bổ sung

Trần Văn Kh 20.000.000đ đến 25.000.000đ

Trần Trung V 20.000.000đ đến 25.000.000đ

Lâm Thành Q 15.000.000đ đến 20.000.000đ

Đỗ Văn M 15.000.000đ đến 20.000.000đ

Mã Xuân Th 15.000.000đ đến 20.000.000đ.

Vật chứng vụ án:

Đối với số tiền 117.195.000 đồng dùng vào việc đánh bạc đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với: 01 (một) cái chiếu màu đỏ vàng có hoa văn, kích thước: (1,9x1,4)m; 01 (một) cái chén màu trắng hình tròn đường kính 11cm, cao 06cm; 01 (một) cái đĩa màu trắng hình tròn, đường kính 15cm, cao 03cm; 04 (bốn) mảnh giấy hình tròn đường kính 03cm được cắt ra từ những lá bài tây; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng bạc dài 22cm là công cụ phục vụ đánh bạc cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 ĐTDĐ Iphone 13 Promax màu trắng của Trần Văn Kh, 01 điện thoại di động Iphone 6S màu vàng của Lâm Thành Q và 01 ĐTDĐ Iphone X màu trắng của Đỗ Văn M, 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 5 màu xanh của Trần Trung V, 01 ĐTDĐ hiệu Iphone XS Max màu trắng của Trần Anh Kiệt không phải là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội đề nghị trả cho các bị cáo.

Đối với số tiền 1.460.000 đồng thu giữ trong người của Mã Xuân Th và số tiền 2.580.000 đồng thu giữ trong người của Trần Trung V các bị cáo không sử dụng vào mục đích đánh bạc cần trả cho các bị cáo.

Các bị cáo không tranh luận, không kêu oan

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án:

Bị cáo V không có gì để nói. Các bị cáo còn lại xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh đã truy tố.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đầy đủ cơ sở khách quan để xác định:

Khoảng 21 giờ ngày 27/10/2022, tại nhà của Trần Văn Kh, thuộc ấp 6, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước Trần Văn Kh, Lâm Thành Q, Trần Anh Kiệt, Đỗ Văn M, Trần Trung V và Mã Xuân Th đánh bạc với hình thức sóc đĩa thắng thua bằng tiền.

Số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 117.195.000 đồng. Đối chiếu với Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố các bị cáo Trần Văn Kh, Trần Trung V, Lâm Thành Q, Đỗ Văn

M, Mã Xuân Th, Trần Anh Kiệt về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Tại thời điểm các bị cáo thực hiện việc đánh bạc các bị cáo đều là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự do vậy việc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi vi phạm pháp luật của mình.

Về ý thức chủ quan: Các bị cáo nhận thức được việc đánh bạc thắng thua bằng tiền bị pháp luật cấm nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện với mục đích là thông qua việc may rủi muốn nhanh chóng có được tiền mà không phải lao động.

Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, ban đầu tại nhà Kh chỉ có Kh và V ăn cơm, uống rượu với nhau đến khoảng 19 giờ 30 phút thì nghỉ, trong lúc ngồi uống trà, Kh gọi điện cho Q, M đến nhà để chơi đánh bài phỏm thắng thua bằng tiền, Q đã nhờ Kiệt chở đến nhà Kh. Lúc đầu ý định chơi bài Phỏm nhưng do hơn 4 người chơi nên các bị cáo chuyển sang chơi xóc đĩa, trong lúc các bị cáo đang chơi thì Th đến sau cùng nhưng không có tiền nên đã mượn Kh 10.000.000đ để tham gia.

Dù là vụ án đồng phạm giản đơn tất cả đều là người thực hành nhưng cần thiết phân tích vai trò của mỗi bị cáo và số tiền tham gia đánh bạc, nhân thân của từng bị cáo để cụ thể hóa hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội.

Đối với bị cáo Kh là người chủ động gọi điện rủ Q, M đến nhà mình để chơi đánh phỏm cùng với V và sử dụng nhà của bị cáo làm địa điểm đánh bạc, bị cáo sử dụng số tiền 40.000.000đ để đánh bạc, bị cáo cũng là người làm cái đầu tiên, sau đó một số bị cáo khác thay nhau làm cái. Cho thấy Kh là người có vai trò tích cực nhất trong các đồng phạm.

Đối với bị cáo V, tuy không bàn bạc gì với Kh, nhưng khi biết Kh gọi Q, M đến chơi bị cáo tiếp thu ý chí và sử dụng số tiền 40.000.000đ đánh bạc nên vai trò V tích cực hơn các đồng phạm khác.

Các bị cáo còn lại vai trò đồng phạm là tương đương nhau cụ thể Q, M được Kh gọi đến nhà để đánh bạc và số tiền 02 bị cáo này đem theo đánh bạc là tương đương nhau, Kiệt ban đầu không biết ý định Q đến nhà Kh đánh bạc, và được Q nhờ chở đi, khi thấy mọi người chơi, một lúc Kiệt cũng tham gia và số tiền Kiệt dùng vào mục đích đánh bạc ít nhất trong các đồng phạm. Đối với Th là người đến sau cùng, khi đến nhà

Kh, bị cáo không đem theo tiền đánh bạc, nhưng vì muốn có tiền chơi, bị cáo đã mượn của Kh 10.000.000đ gần bằng với số tiền của Q và M để đánh bạc.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị tại địa phương. Do đó, cần có một hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

Đối với chị Hải khi Kiệt hỏi muốn lấy tiền mặt và sẽ chuyển vào tài khoản cho Hải, Hải có sẵn tiền nên nhận lời, không biết mục đích của Kiệt rút tiền giúp cho V dùng vào việc đánh bạc nên không có căn cứ xử lý.

Xét về nhân thân:

Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Phạm tội lần đầu, bị cáo Kh bản thân là cán bộ Đảng viên có chức vụ, quá trình công tác hàng năm đều hoàn thành tốt nhiệm vụ được UBND tỉnh Bình Phước tặng bằng khen có thành tích trong phong trào thi đua quyết thắng, được nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạng ba, huy hiệu 55 năm tuổi đảng, hiện nay bị cáo là người trực tiếp chăm sóc cha ruột đang bị bệnh nặng, bị cáo V có cha và mẹ là người có công với cách mạng được nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạng nhì cho cha và mẹ của bị cáo, bản thân bị cáo tham gia công tác tại Công ty cao su Lộc Ninh quá trình công tác cũng đạt thành tích cao được ban giám đốc công ty tặng nhiều giấy khen, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Bị cáo Q là lao động chính trong gia đình, vợ đang bị bệnh có 01 người con vừa nhập ngũ năm 2023, bản thân của bị cáo trước đây có thời gian nhập ngũ từ tháng 03/1997 đến tháng 6/1999 xuất ngũ, bị cáo M có cha ruột là người có công với cách mạng và được UBND tỉnh Bình Phước tặng bằng khen đã có thành tích tham gia kháng chiến chống M cứu nước, bị cáo Th hiện đang công tác tại Điện Lực Lộc Ninh, quá trình công tác tại đơn vị luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được công nhận danh hiệu lao động tiên tiến nhiều năm, bị cáo Kiệt sau khi hoàn thành xong nghĩa vụ quân sự và được học nghề lái xe, bị cáo hiện đang có 01 người con mới sinh tháng 1/2023, bản thân là lao động chính vì đang còn phải trực tiếp chăm sóc mẹ của người con mới sinh (vì bị cáo sống chung như vợ chồng nhưng chưa đăng ký kết hôn), bị cáo thật sự rất khó khăn và số tiền tham gia đánh bạc 1.350.000đ, như đã phân tích như trên các bị cáo đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt cho tất cả các bị cáo ở mức đầu khung và cho các bị cáo hưởng án treo, ngoài ra còn đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Kh, V, Q, M và Th.

Hội đồng xét xử nhận thấy:

Các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt có công việc ổn định, phạm tội lần đầu và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội, quá trình điều tra, chờ ngày xét xử các bị cáo luôn chấp hành đúng các quy định của địa phương, nhận thấy đủ điều kiện áp dụng hình thức miễn chấp hành hình phạt có điều kiện, giao bị cáo cho UBND nơi các bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung nhận thấy cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định khoản 3 Điều 321 phạt bổ sung từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ.

Riêng bị cáo Kiệt do có hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung.

[4] Về vật chứng vụ án:

Đối với số tiền 117.195.000 đồng dùng vào việc đánh bạc tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 ĐTDĐ Iphone 13 Promax màu trắng của Trần Văn Kh, 01 điện thoại di động Iphone 6S màu vàng của Lâm Thành Q và 01 ĐTDĐ Iphone X màu trắng của Đỗ Văn M, 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 5 màu xanh của Trần Trung V, 01 ĐTDĐ hiệu Iphone XS Max màu trắng của Trần Anh Kiệt là tài sản hợp pháp của các bị cáo không phải là công cụ phương tiện dùng đánh bạc cần trả cho các bị cáo.

Số tiền 1.460.000 đồng thu giữ trong người của Mã Xuân Th và số tiền 2.580.000 đồng thu giữ trong người của Trần Trung V các bị cáo không sử dụng vào mục đích đánh bạc cần trả cho các bị cáo.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo: Trần Văn Kh, Trần Trung V, Lâm Thành Q, Đỗ Văn M, Mã Xuân Th, Trần Anh Kiệt phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, 58, 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn Kh 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Kh cho UBND xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Trần Trung V 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo V cho UBND xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Lâm Thành Q 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Q cho UBND xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Văn M 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo M cho UBND xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Mã Xuân Th 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Th cho UBND xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt Trần Anh Kiệt 03 năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017

Phạt bổ sung Trần Văn Kh 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng)

Phạt bổ sung Trần Trung V 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng)

Phạt bổ sung Lâm Thành Q 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng)

Phạt bổ sung Đỗ Văn M 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng)

Phạt bổ sung Mã Văn Th 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng)

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Trần Anh Kiệt.

3. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

-Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 117.195.000 đồng (Một trăm mười bảy triệu, một trăm chín mươi lăm ngàn đồng)

-Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái chiếu màu đỏ vàng có hoa văn, kích thước: (1,9x1,4)m; 01 (một) cái chén màu trắng hình tròn đường kính 11cm, cao 06cm; 01 (một) cái đĩa màu trắng hình tròn, đường kính 15cm, cao 03cm; 04 (bốn) mảnh giấy hình tròn đường kính 03cm được cắt ra từ những lá bài tây; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng bạc dài 22cm.

Trả cho Mã Xuân Th số tiền 1.460.000 đồng, Trần Trung V số tiền 2.580.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 5 màu xanh, Trần Văn Kh 01 ĐTDĐ Iphone 13 Promax màu trắng, Lâm Thành Q 01 điện thoại di động Iphone 6S màu vàng, Đỗ Văn M 01 ĐTDĐ Iphone X màu trắng, Trần Anh Kiệt 01 ĐTDĐ hiệu Iphone XS Max màu trắng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0006960 ngày 28/02/2023 của Chi cục thi hành án huyện Lộc Ninh) và Ủy nhiệm chi ngày 01/3/2023 của Công an huyện Lộc Ninh đã chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh số tiền 121.235.000đ)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Các bị cáo Trần Văn Kh, Trần Trung V, Lâm Thành Q, Đỗ Văn M, Mã Xuân Th, Trần Anh Kiệt mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

